TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-DSTC	

T, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DSTC ngày 12/03/2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang H, địa chỉ: SN 20B, đường S, tổ 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, địa chỉ: Số nhà 06, đường T, tổ 13, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Hoàng Mạnh H1; địa chỉ: Số nhà 06, đường T, tổ 13, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).

+ Bà Mai Thị H2; địa chỉ: SN 20B, tổ 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).

+ Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Bà Hoàng Thị H3: Ông Đỗ Văn M Anh Đỗ Trí T; địa chỉ: Số nhà 11, ngõ 364, tổ 10, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là phường H 1, tỉnh Tuyên Quang).

+ Anh Nguyễn Thế H4, địa chỉ: Giáo viên trường Tiểu học xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang (nay là xã N, tỉnh Tuyên Quang).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 5159 ngày 13/9/2021 tại phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Giang giữa ông Hoàng Mạnh H4, bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Quang H, bà Mai Thị H2 đối với thửa đất số 70^{a}, tờ bản đồ địa chính số 2^{a}, diện tích đất 80m^{2}, loại đất ở, nằm trong GCNQSDĐ số W

791965 do UBND thị xã H cấp ngày 08/9/2003 mang tên hộ bà Nguyễn Thị D là vô hiệu do bà D, ông H1 không xác định được vị trí, ranh giới thửa đất trên thực địa để giao đất cho ông H, bà H2.

2.2. Về giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu:

Ông Hoàng Mạnh H1, bà Nguyễn Thị D, anh Đỗ Trí T có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Quang H, bà Mai Thị H2 số tiền 570.000.000đ (Năm trăm bảy mươi triệu đồng chẵn).

Thời hạn trả cuối cùng là ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông H, bà H2 chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc (đã thanh toán xong).

2.4. Về án phí: Ông Hoàng Mạnh H1, bà Nguyễn Thị D phải chịu 13.400.000đ (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho ông Nguyễn Quang H 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, tại biên lai số 0000339 ngày 12/03/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7[a], 7[b] và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND KV4- TQ;
- TAND tỉnh TQ
- THA DS tỉnh TQ;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy